

Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ

Nậm Pồ, ngày 11 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022, về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Giàng Thị D, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Bản Nậm Nhừ 1, xã N, huyện NP, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Cư A C, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Bản Nậm Nhừ 1, xã N, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Giàng Thị D và anh Cư A C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị D và anh Cư A C thuận tình ly hôn.

2.2. Về giao con chung: Hai bên thỏa thuận giao con chung là Cư Thị Mái, sinh ngày 01/12/2009 và Cư Thị Mai Ly, sinh ngày 15/12/2015 cho chị Giàng Thị Dúng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành và tự lập được trong cuộc sống.

Giao con chung là Cư A Sinh, sinh năm 18/11/2004 và Cư Công Phần, sinh ngày 15/02/2013 cho anh Cư A Chúng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành và tự lập được trong cuộc sống.

Về phân cấp dưỡng nuôi con chung, không bên nào cấp dưỡng cho bên nào.

Các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi chung theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Giàng Thị Dúng và anh Cư A Chúng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Giàng Thị D và anh Cư A C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV - THA Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện Nậm Pồ;
- Chi cục THADS huyện Nậm Pồ;
- Các đương sự;
- UBND xã N, huyện NP;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vàng Thị Dưa